TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2018/HS-ST
Ngày 18-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thanh Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Chí Trung.
2. Ông Trịnh Văn Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bá Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 115/2018/TLST-HS ngày 29/8/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2018/QĐXXST-HS ngày 07/9/2018 đối với bị cáo:

Trần Bá Đ, sinh năm 1985 tại Hà Nam; Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn L, xã C, huyện D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức H và bà Lê Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Minh P, sinh năm 1985 và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/12/2013, chủ tịch UBND huyện D, tỉnh Hà Nam ra Quyết định đưa đi cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời gian 24 tháng; bị bắt, tạm giữ ngày 21/6/2018, tạm giam từ ngày 27/6/2018 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Trần Quang T, sinh năm 1983; trú tại: Thôn L, xã C, huyện D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Nam T, sinh năm 1979; trú tại: Xóm B, xã L, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 21/6/2018, Trần Bá Đ điều khiển xe ôtô nhãn hiệu HUYNDAI, BKS: 90A-036... từ nhà đi đến thành phố Phủ Lý mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi Đ đi đến tổ dân phố Bảo Lộc 2, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý thì gặp một người thanh niên khoảng 20 tuổi (không biết tên,

tuổi, địa chỉ cụ thể) đang đứng ở ven đường. Đ dừng xe hỏi người thanh niên: *"Em có chỗ nào mua ma túy đá không, để cho anh năm trăm"*, người thanh niên trả lời: *"Có"*. Đ lấy ra số tiền 500.000 đồng đưa cho người thanh niên, người này cầm tiền rồi đi đâu một lát sau quay lại đưa cho Đ 02 túi nilon màu trắng, bên trong đều có chứa chất tinh thể màu trắng. Biết đó là ma túy nên Đ cầm cất vào ốp vô lăng xe ôtô rồi điều khiển xe ôtô đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực tổ 11, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam đang làm nhiệm vụ phát hiện có nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Tại chỗ, Đ tự giác lấy giao nộp cho lực lượng công an 02 túi nilon màu trắng, bên trong đều có chứa chất tinh thể màu trắng và khai nhận đó là số ma túy vừa mua, mục đích để sử dụng.

Vật chứng, tài sản thu giữ của Trần Bá Đ gồm: 02 túi nilon màu trắng, bên trong cả hai túi đều có chứa chất tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen; 01 xe ôtô màu trắng, nhãn hiệu HUYNDAI, BKS: 90A-036... và số tiền 880.000 đồng. Thu giữ bên trong xe ôtô 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô biển số đăng ký 90A-036..., 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ôtô đều mang tên Phạm Minh Đ, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, 01 thẻ căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Trần Bá Đ.

Tại bản Kết luận giám định số 106/PC54-MT ngày 23/6/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: "*Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,291 gam"*.

Bản cáo trạng số 122/CT-VKS- PL ngày 28/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố Trần Bá Đ về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Trần Bá Đ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

- Xử phạt Trần Bá Đ từ 24 tháng đến 30 tháng tù.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Bá Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố

tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Bá Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ của vụ án như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 21/6/2018, tại khu vực tổ 11, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Trần Bá Đ bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam bắt giữ quả tang khi đang cất dấu trái phép 0,291 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân là người nghiện ma túy, đã từng bị xử lý hành chính bằng Quyết định đưa đi cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời gian 24 tháng để cai nghiện ma túy (đã hết thời hạn coi như chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên sẽ được hưởng tình tiết giảm nhẹ pháp luật quy định.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động cất giữ, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện để giáo dục, răn đe và nâng cao hiệu quả đấu tranh, phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân không có tài sản, nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền, tịch thu tài sản…) đối với bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo tại tổ dân phố Bảo Lộc 2, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý theo lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được đặc điểm nhân thân, địa chỉ cụ thể của người này nên chưa có cơ sở để xem xét, xử lý.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng đã thu giữ:

+ Đối với chiếc xe ôtô màu trắng, nhãn hiệu HUYNDAI, BKS: 90A-036... cùng toàn bộ giấy tờ xe kèm theo mang tên Phạm Minh Đ bị thu giữ, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã xác định đó là tài sản hợp pháp của anh Trần Quang T (anh ruột bị cáo), do anh T cho bị cáo mượn xe cùng giấy tờ xe để kinh doanh nhưng không biết Đ đã sử dụng xe để đi mua trái phép ma túy nên cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại những tài sản này cho chủ sở hữu hợp pháp, vì vậy không đặt ra xem xét, giải quyết.

+ Đối với số tiền 880.000 đồng, chiếc điện thoại di động NOKIA, thẻ căn cước công dân và giấy phép lái xe thu giữ đều mang tên Trần Bá Đ, cơ quan điều tra đã làm rõ đây là những tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ xem xét trả lại cho bị cáo.

+ Đối với toàn bộ số Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng bao gói sẽ tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản Điều 51, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Trần Bá Đ phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại cho bị cáo Trần Bá Đ: 01 (một) chiếc điện thoại di động đã cũ, vỏ nhựa màu đen, mặt trước phía trên màn hình có chữ NOKIA, phía trong máy có số IMEI: 354496090491384, trong máy lắp 01 (một) thẻ SIM Viettel đã cắt không có dãy số kèm theo pin máy; 01 (một) thẻ căn cước công dân số 035085001751 do Cục trưởng Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG cấp ngày 15/12/2016; 01 (một) giấy phép lái xe số 350084000107, hạng B2 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 06/03/2013 mang tên Trần Bá Đ và số tiền 880.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì đã niêm phong mặt trước ghi: *"Mẫu vật hoàn trả QT01"*, số 106/PC54-MT có chữ ký và dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 29/8/2018 và Ủy nhiệm chi số 59 ngày 30/8/2018.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Bá Đ nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến

vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Người có QL,NVLQ đến vụ án;
- Bị cáo Trần Bá Đ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thanh Sơn